

Vận dụng phương pháp giáo dục Montessori trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non vào đào tạo giáo viên mầm non tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định

Bùi Thị Thúy, Nguyễn Minh Cường**

**ThS. Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định*

Received: 08/8/2024; Accepted: 16/8/2024; Published: 26/8/2024

Abstract: *Montessori education method is an advanced education method that is being widely applied in some levels of education and is receiving much attention in educational programs in developed countries. In Vietnam, the application of Montessori education method in the teaching and learning process is no exception, especially in the field of preschool education. The article provides some discussions to better understand the Montessori education method in nurturing, caring for and educating preschool children and the orientation of application in preschool teacher training at Nam Dinh Pedagogical College..*

Keywords: *Montessori education method, preschool teacher training, Nam Dinh Pedagogical College.*

1. Đặt vấn đề

Phương pháp giáo dục Montessori là phương pháp giáo dục tiên tiến đang được ứng dụng rộng rãi trong một số cấp học và đang rất được chú ý trong các chương trình giáo dục ở các nước phát triển như Nhật Bản, Singapore, Anh... Ở Việt Nam việc ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori trong quá trình dạy học cũng không phải là ngoại lệ nhất là đối với ngành học mầm non. Bài viết đưa ra một số trao đổi nhằm tìm hiểu rõ hơn về phương pháp giáo dục Montessori trong nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non và định hướng vận dụng trong đào tạo giáo viên (GV) mầm non tại trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giới thiệu về phương pháp giáo dục Montessori

Montessori là một phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới đã được Tiến sĩ, nhà Giáo dục Montessori sáng lập. Montessori sinh ngày 31/8/1870 tại Thị trấn Trevali (Ý). Vào ngày 06 tháng 01 năm 1907 tại Sanxlenxô (Ý) Montessori đã mở ngôi nhà tuổi thơ đầu tiên của mình. Năm 1909 bà đã tổ chức khóa đào tạo GV của mình với khoảng 100 người và một năm sau đó quyển sách Montessori đã ra đời. Sau năm 1912 phương pháp này được mở rộng và nhiều GV đã được đào tạo theo phương pháp này. Bà Montessori đã đi khắp thế giới để đào tạo phương pháp này. Đến năm 1933 một loạt các trường Montessori bị đóng cửa tại Đức và Ý, người ta muốn đưa tư tưởng phát xít vào trong trường nhưng bà không đồng ý. Montessori đã có chương trình tập huấn tại Châu Âu và bà đã đến Ấn Độ. Đến năm 1946 bà đã dạy cho khoảng 1000 GV

người Ấn Độ và cũng vào năm đó bà quay lại Hà Lan. Trong 3 năm từ 1949 - 1951 bà được đề cử giải thưởng hòa bình. Bà Montessori mất năm 1952.

Bản chất của phương pháp này là trẻ được hoạt động với giáo cụ thông qua quá trình hướng dẫn của GV nhằm hình thành và phát triển những kiến thức và kỹ năng thông qua các góc hoạt động như: Góc thực hành cuộc sống, góc giác quan, góc toán, góc văn hóa, góc ngôn ngữ và góc nghệ thuật. Trẻ nỗ lực thực hiện hoạt động một mình với giáo cụ và GV là người quan sát trẻ nhưng tuyệt đối không được can thiệp vào quá trình hoạt động của trẻ. Trẻ có thể thực hiện hoạt động và thực hiện nó bao nhiêu lần khi nào mà trẻ muốn (trong thời gian từ 2,5 đến 3 tiếng vào buổi sáng).

2.2. Phương pháp giáo dục Montessori trong giáo dục mầm non và những thuận lợi, khó khăn khi vận dụng tại các cơ sở giáo dục mầm non ở nước ta

2.2.1. Phương pháp giáo dục Montessori trong giáo dục mầm non

Trong phương pháp Montessori, hoạt động cá nhân là phương thức phát triển duy nhất và mọi hình thái đối mới giáo dục phải dựa trên sự phát triển của nhân cách.

Quá trình giáo dục quan trọng nhất là giai đoạn trẻ từ 0 đến 6 tuổi. Trong giai đoạn này không chỉ trí thông minh - công cụ vĩ đại nhất của con người được hình thành mà toàn bộ những năng lực tinh thần đều được xây dựng trong giai đoạn này. Giai đoạn từ 0 - 6 tuổi trẻ có sự hình thành và phát triển các nơ ron thần kinh và có một cơ hội cho não bộ phát triển. Ở thời kỳ này trẻ phát triển về mặt thể chất lớn nhất. Giác quan và cảm xúc phát triển trong giai đoạn này. Trẻ có nhu

cầu và sự mong muốn kết nối xã hội nhưng quan tâm nhất là nhu cầu cá nhân. Sự phát triển về mặt ý chí khiến trẻ muốn tự làm, tự ra quyết định và trẻ có một hạnh phúc, một tình yêu với con người và thế giới xung quanh. Trẻ có khả năng phát triển năng lực nghe lời, rất hào hứng phục vụ mình và người khác. Trẻ phát triển về mặt trí tuệ, có xu hướng khám phá và tương tác với môi trường xung quanh và những yếu tố, xu hướng tác động đến suốt cuộc đời, trẻ thích học. Nhiệm vụ của chúng ta là cung cấp môi trường tối ưu có đầy đủ những lựa chọn để phát triển nhu cầu của trẻ. Đó là những giáo cụ với tất cả những khía cạnh như màu sắc, sự chính xác. Chúng ta có thể tạo ra môi trường để trẻ được học, xu hướng có lợi cho xã hội mà ở đó trẻ có khả năng phát triển cá nhân như tính kiềm chế những thói thúc không mong muốn. Vì vậy, cần trao cho trẻ những gì trẻ cần để trẻ phát triển và trưởng thành.

Qua hơn một thế kỷ phương pháp này cho đến nay vẫn là sự lựa chọn tối ưu trong ngành giáo dục mầm non tại các nước phát triển ở nước ta trong những năm gần đây phương pháp tiên tiến này ngày càng được chú ý. Vậy, để thực hiện phương pháp Montessori người ta chuẩn bị và sắp xếp các giáo cụ theo các góc. Đó là: Góc thực hành cuộc sống, góc giác quan, góc toán, góc văn hóa, góc ngôn ngữ và góc nghệ thuật. Cụ thể trong mỗi góc các nhà giáo dục đều đặt ra các mục tiêu cần đạt theo độ tuổi của trẻ và theo đặc điểm nhận thức cá nhân trẻ.

2.2.2. Những thuận lợi và khó khăn khi vận dụng tại các cơ sở giáo dục mầm non ở nước ta

a) Thuận lợi

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển các ngành khoa học kỹ thuật ngành học mầm non ở nước ta cũng luôn tìm kiếm cơ hội đổi mới nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ giúp trẻ phát triển nhân cách một cách toàn diện. Vì vậy, việc vận dụng phương pháp giáo dục Montessori vào trường mầm non đã rất được quan tâm chú ý. Hiện nay ở các thành phố lớn của nước ta là nơi mà có nền kinh tế phát triển thì đã có nhiều các cơ sở giáo dục mầm non vận dụng phương pháp giáo dục Montessori.

Các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và đặc biệt là đội ngũ các nhà quản lý luôn nhận thức một cách sâu sắc, có sự đầu tư về thời gian để nghiên cứu những phương pháp mới phù hợp để bổ sung, làm mới hơn phương pháp truyền thống.

Sự nhận thức và tin tưởng của quý phụ huynh

khi lựa chọn môi trường tốt nhất cho con khi trẻ đến trường.

Đội ngũ GV luôn nhiệt huyết, nỗ lực cố gắng học tập phương pháp mới nhằm bổ sung những kiến thức cũng như kinh nghiệm trong công tác chuyên môn nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng trong nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

b) Khó khăn

Hiện nay, những khó khăn lớn thực hiện phương pháp giáo dục Montessori trong các trường mầm non hiện nay là: Số trẻ quá đông (15 - 20 trẻ /1 GV, thậm chí một số trường mầm non số trẻ còn đông hơn); Cơ sở vật chất (giáo cụ) để thực hiện các hoạt động trong các góc giả thành còn quá cao vì các giáo cụ này trong nước không sản xuất được mà phải mua từ nước ngoài; Số GV được cử đi đào tạo có chứng chỉ chưa nhiều, phụ huynh chưa có sự đầu tư tìm hiểu về phương pháp tiên tiến này.

2.3. Vận dụng phương pháp giáo dục Montessori trong chương trình đào tạo một số học phần tại trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định

Hiện nay trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định đã xây dựng Chương trình đào tạo cho sinh viên K43, 44, 45 cho GV Mầm non có trình độ Cao đẳng thì việc vận dụng phương pháp Giáo dục tiên tiến Montessori trong quá trình xây dựng chương trình là cần thiết. Sự vận dụng này nhằm đảm bảo hướng đến mục tiêu của chương trình đào tạo là nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ như: Chăm sóc trẻ; Tham gia nuôi dưỡng trẻ; Giáo dục trẻ. Ngoài ra, việc vận dụng phương pháp Giáo dục Montessori trong quá trình xây dựng chương trình còn đảm bảo một trong các chuẩn đầu ra của công tác đào tạo là vận dụng các “phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ tiên tiến”.

Sau đây là một số ví dụ về việc tích hợp lồng ghép một cách linh hoạt phương pháp giáo dục Montessori trong một số học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành cho sinh viên chuyên ngành giáo dục mầm non:

2.3.1. Học phần “Vệ sinh - Dinh dưỡng”

Giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên cách tổ chức các hoạt động vệ sinh cá nhân cho trẻ; tạo cho trẻ nề nếp, thói quen tốt trong các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh; tạo cho trẻ tính tự lập không ỷ lại và phụ thuộc vào người khác khi bản thân có khả năng giải quyết được do được luyện tập. Cụ thể bắt đầu là sau khi rửa tay thức dậy là thực hiện các hoạt động vệ sinh cá nhân, ăn, uống, mặc quần áo, đi giày (dép). Trẻ tới trường được GV hướng dẫn cách chào cô giáo, cách trẻ tạm biệt người thân, để túi (ba lô) và xếp cất dép ngăn nắp gọn gàng rồi đi vào lớp.

Với hoạt động ăn ngay từ khi còn rất nhỏ khi trẻ đã có khả năng cầm, nắm (6 - 12 tháng tuổi) trẻ đã được học cách cầm thìa. Thông qua hoạt động giúp trẻ tự lập và có khả năng tự chăm sóc bản thân từ sớm và đặc biệt trước khi hoạt động ăn diễn ra trẻ thực hiện đúng các bước chuẩn bị trải tấm vải lót như thế nào để tránh rơi vãi thức ăn làm bẩn quần, áo; ngồi theo chỗ ngồi đã được quy định từ trước với tư thế ngồi thật thoải mái. GV cho trẻ dùng thìa, đĩa nhỏ và hướng dẫn cho trẻ cách cầm thìa lấy thức ăn, ăn cũng như cách cầm thìa sao cho an toàn cho bản thân và an toàn cho người khác.

Hướng dẫn cho sinh viên thực hành cách chuẩn bị các loại thức ăn cho trẻ (phù hợp với lứa tuổi theo từng chế độ ăn). GV cần cắt nhỏ thức ăn cho trẻ. Với các đồ ăn trẻ phải cầm thì nên để độ to vừa phải để trẻ có thể cầm và dễ dàng đưa thức ăn đó vào miệng. Với trẻ mới tập cầm thìa, đĩa, GV cần hướng dẫn trẻ cách cầm đúng, cẩn thận để có thể đưa được thức ăn vào miệng và hạn chế được thức ăn rơi, vãi. Ăn xong tập cho trẻ thói quen biết xếp bát, thìa vào đúng nơi quy định. GV cần hướng dẫn cho trẻ cách kéo ghế ra để ngồi và đưa ghế vào trong gầm bàn trước khi rời đi chỗ khác.

Với hoạt động uống nước, GV hướng dẫn trẻ lấy đúng cốc nước của mình, lấy một lượng nước vừa đủ uống và hướng dẫn trẻ cách cầm cốc nước và uống nước đúng cách mà không bị ướt áo, quần.

Trẻ rất thích cầm thức ăn để ăn, vì vậy cần tạo điều kiện để trẻ thực hiện việc này, GV chỉ cần chuẩn bị đồ ăn có kích thước phù hợp và hướng dẫn trẻ vệ sinh tay sạch trước khi ăn.

Trong quá trình tổ chức hoạt động ngủ cho trẻ GV cần tạo cho trẻ cảm giác thoải mái trước khi ngủ bằng cách chuẩn bị nơi ngủ của trẻ thoải mái, yên tĩnh và đảm bảo sạch sẽ, có nhiệt độ phù hợp theo mùa. Trước khi ngủ GV có thể hát ru hoặc đọc truyện sẽ giúp trẻ chìm vào giấc ngủ nhẹ nhàng. Cần tạo cho trẻ thói quen buồn ngủ là đi ngủ, không phụ thuộc vào người khác.

2.3.2. Học phần “Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học”

Giảng viên hướng dẫn cho sinh viên cách dạy trẻ yêu những cuốn sách, cách mở sách, sắp xếp các cuốn sách trên giá như thế nào sao cho ngăn nắp, gọn gàng và dễ lấy. Khi đọc cho trẻ nghe các câu chuyện GV hướng dẫn trẻ lấy câu chuyện mà mình thích, cách lật từng trang và cắt xếp trên giá theo gáy sách hoặc xếp theo mặt quyển sách như thế nào.

Để phát triển sự tưởng tượng của trẻ khi tổ chức

cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học GV làm mẫu cách “có thể” sắp xếp các đoạn văn và kể theo cách mà trẻ vừa sắp xếp.

Trong hoạt động kể chuyện theo tranh GV sẽ tạo cho trẻ mặc sức sáng tạo từ cách sắp xếp các bức tranh đến cách kể chuyện của trẻ với tên hoạt động là sáng tác truyện tranh.

2.3.3. Học phần “Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non”

Giảng viên có thể hướng dẫn cho sinh viên cách tổ chức các trò chơi trong quá trình cho trẻ làm quen với chữ cái mới thông qua bài học “nhảy lò cò trên mặt chữ cái”, “nhảy tới chữ cái theo hiệu lệnh”, “làm chữ cái nhám”,...

Quá trình cho trẻ làm quen với các thanh điệu có thể tổ chức cho trẻ thông qua các hoạt động như: “giới thiệu thanh điệu nhám”, “bánh xe thanh điệu”, “bảng thanh điệu”,

Thông qua các trò chơi nhằm ôn luyện các chữ cái đã học có thể tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi như: “tạo từ với khối lập phương chữ cái đã học”, “thẻ tô các chữ cái”, “quyển sổ nhỏ viết các chữ cái”...

2.3.4. Học phần “Phương pháp làm quen với toán”

Hướng dẫn cho sinh viên cách giới thiệu về số lượng với trẻ thông qua hoạt động “cây gậy số”. “số lẻ với số chẵn”, “trò chơi ghi nhớ với các số”, “Các thẻ số và số lượng”...

2.3.5. Học phần “Tổ chức hoạt động tạo hình”

Sinh viên biết cách hướng dẫn cho trẻ ‘xé giấy’, ‘kẹp giấy lên giá phơi khô hoặc lên giá vẽ’, ‘đập hình’, ‘đặt nặn’, ‘cách dùng chổi keo và nước’, ‘cách cắt’, ‘tạo ra tác phẩm nghệ thuật theo ý thích’,...

3. Kết luận

Qua rất nhiều các hoạt động được thực hiện trong trường mầm non, phương pháp giáo dục Montessori đáp ứng được nhu cầu thực tiễn bắt kịp với xu hướng đổi mới phương pháp trong đó có vận dụng phương pháp tiên tiến vào trong quá trình giảng dạy. Đây cũng là một trong những yêu cầu nhằm đạt được mục tiêu của chương trình đào tạo GV mầm non có trình độ Cao đẳng.

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Việt Nam.
- [2]. Jane Nelsen - Bình Max dịch (1985), *Kỉ luật tích cực*, NXB Phụ nữ Việt Nam.
- [3]. Maria Montessori (2013), *Trí tuệ thẩm thấu*, NXB Lao động - Xã hội.
- [4]. Maria Montessori (2014), *Trẻ thơ trong gia đình*, NXB Tri thức.